

Số: 235/BC-UBND

Triệu Phong, ngày 09 tháng 9 năm 2019

BÁO CÁO

Công tác cải cách hành chính Quý III năm 2019

Thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Quảng Trị năm 2019 ban hành kèm theo Quyết định số 2880/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 của UBND tỉnh; Chương trình hành động số 05-CTHD/HU ngày 31/8/2016 của Ban Thường vụ Huyện ủy về Thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XVI) về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2016-2020, UBND huyện Triệu Phong báo cáo kết quả triển khai, thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trong Quý III năm 2019 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Công tác tổ chức, chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính của UBND huyện

UBND huyện đã ban hành đầy đủ, kịp thời các văn bản liên quan để chỉ đạo, điều hành công tác CCHC trong Quý III năm 2019.

Ban hành Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính; công tác văn thư, lưu trữ; tình hình tổ chức hoạt động tại các cơ quan, đơn vị, địa phương năm 2019.

Tổ chức kiểm tra, theo dõi kết quả khắc phục các tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính năm 2019 tại UBND các xã, thị trấn đã được Đoàn kiểm tra phát hiện.

Ban hành Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra việc áp dụng Phần mềm một cửa điện tử tại UBND các xã, thị trấn năm 2019.

Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng chữ ký số, chứng thư số chuyên dùng trong hoạt động cơ quan nhà nước huyện Triệu Phong.

Ban hành Quy chế chấm thi, thành lập Ban chấm thi và tổ chức chấm thi cuộc thi viết về cung cấp sáng kiến, kinh nghiệm về cải cách hành chính.

Thực hiện đề xuất bổ sung, chỉnh sửa Bộ chỉ số cải cách hành chính; cử CBCC UBND các xã, thị trấn tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn nhằm nâng cao nghiệp vụ cải cách hành chính, thực hiện cơ chế 1 cửa, 1 cửa liên thông, 1 cửa điện tử...

2. Công tác kiểm tra cải cách hành chính

UBND huyện ban hành Quyết định số 532/QĐ-UBND ngày 06/5/2019 về thành lập Đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính; công tác văn thư, lưu trữ; tình hình tổ chức hoạt động tại các cơ quan, đơn vị, địa phương năm 2019, tiến hành kiểm tra tại một số Phòng chuyên môn thuộc UBND huyện và tất cả UBND các xã, thị trấn từ ngày 21/5/2019 đến ngày 11/6/2019. Kết quả kiểm tra đã có báo cáo số 28/BC-ĐKT ngày 28/6/2019 của Đoàn kiểm tra CCHC về Kết quả kiểm tra công tác cải cách hành chính, công tác văn thư, lưu trữ năm 2019 tại các Phòng chuyên môn liên quan và UBND các xã, thị trấn. Ngày 03/7/2019, UBND huyện ban hành Công văn số 1652/UBND-NV về chấn chỉnh, khắc phục các tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC năm, yêu cầu UBND các xã, thị trấn tổ chức khắc phục hiệu quả, triệt để các tồn tại, hạn chế đã được Đoàn kiểm tra phát hiện trong đợt kiểm tra. Giao Phòng Nội vụ theo dõi, đôn đốc thực hiện khắc phục. Kết quả, Phòng Nội vụ có Báo cáo số 34/BC-PNV ngày 22/8/2019 về kết quả khắc phục các tồn tại, hạn chế về công tác cải cách hành chính năm 2019 đã được Đoàn kiểm tra phát hiện tại UBND các xã, thị trấn. Báo cáo chỉ rõ tổng số tồn tại, hạn chế được phát hiện tại các đơn vị được kiểm tra, trong đó bao nhiêu đã được khắc phục, bao nhiêu còn tồn tại. Số tồn tại, hạn chế chưa được khắc phục chủ yếu do điều kiện cơ sở vật chất còn nhiều khó khăn, chật hẹp, chưa đáp ứng. UBND huyện sẽ tiếp tục tập trung chỉ đạo, tạo điều kiện thuận lợi để các đơn vị khắc phục hiệu quả các tồn tại, hạn chế này, góp phần đưa công tác cải cách hành chính của các đơn vị đáp ứng mục tiêu, yêu cầu Kế hoạch của UBND huyện đã đặt ra.

4. Công tác tuyên truyền cải cách hành chính

UBND huyện phối hợp với Đài truyền hình tỉnh thực hiện phóng sự với chủ đề “Triệu Phong đẩy mạnh cải cách hành chính cấp xã”, tập trung vào nội dung thực hiện mô hình giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế cửa, 1 cửa liên thông ở UBND xã Triệu Thuận và UBND xã Triệu Hòa.

Tổ chức Đoàn kiểm tra việc vận hành và đăng tải tin bài trên trang thông tin điện tử của UBND các xã, thị trấn. Qua đó kịp thời hướng dẫn các đơn vị giải quyết các hạn chế, vướng mắc liên quan nhằm sử dụng trang thông tin điện tử như là phương tiện để tuyên truyền đường lối chủ trương của Đảng, Nhà nước, đặc biệt là công tác cải cách hành chính đến các tổ chức, người dân trên địa bàn biết, thực hiện.

Công Thông tin điện tử huyện Triệu Phong tiếp tục đăng tải đầy đủ các văn bản chỉ đạo điều hành về cải cách hành chính và ISO 9001:2008. Mọi văn bản liên quan, thông tin hoạt động được đăng tải kịp thời và hiệu quả. Trung tâm VH-TT-TDTT định kỳ phát các tin bài về cải cách hành chính trên hệ thống loa phát thanh.

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện và UBND các xã, thị trấn thường xuyên thực hiện hoạt động tham khảo ý kiến của người dân, tổ chức về sự hài lòng khi giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

Phối hợp với Đoàn kiểm tra của Sở Tư pháp kiểm tra, rà soát văn bản QPPL UBND huyện ban hành trong giai đoạn 2016-2018; tiến hành chỉnh sửa một số văn bản sai về thể thức ban hành; thống nhất với các phòng ban chuyên môn chỉnh sửa 04 văn bản chưa đảm bảo về nội dung.

Báo cáo kết quả thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn huyện Triệu Phong.

Tổ chức kiểm tra, rà soát đầy đủ hệ thống văn bản QPPL của HĐND và UBND các xã, thị trấn ban hành trong 6 tháng đầu năm 2019 và hướng dẫn các biện pháp xử lý, chỉnh sửa những văn bản ban hành sai thể thức, kỹ thuật trình bày chưa bảo đảm quy định.

2. Cải cách thủ tục hành chính

Cung cấp quy trình các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện để số hóa vào phần mềm MCĐT.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn nâng cao chất lượng giải quyết và trả kết quả đúng hạn hồ sơ TTHC trên Phần mềm một cửa điện tử, đồng thời, thực hiện việc đăng tải đầy đủ, kịp thời trên cổng thông tin của huyện, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả; kiểm tra UBND các xã, thị trấn không thực hiện việc áp dụng Phần mềm Một cửa điện tử (hoặc áp dụng không đầy đủ Phần mềm Một cửa điện tử) trong tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thủ tục hành chính trong 6 tháng đầu năm 2019.

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn tiến hành rà soát các quy định về thủ tục hành chính được giải quyết tại đơn vị; niêm yết đầy đủ các thủ tục hành chính: danh sách, nội dung, mức phí, lệ phí và các giấy tờ, hồ sơ liên quan, thời hạn giải quyết, đối tượng, cơ quan thực hiện...; kịp thời cập nhật, niêm yết các TTHC mới được ban hành và loại bỏ các TTHC bị bãi bỏ theo quyết định của UBND tỉnh.

Trong quý III, năm 2019, UBND huyện và UBND các xã, thị trấn không tiếp lượt công dân nào đến khiếu nại kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

Cán bộ làm đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính cấp huyện và cấp xã được đảm bảo, không có thay đổi, tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện tốt Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019 và Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trên địa bàn huyện năm 2019.

Danh sách thủ tục hành chính được Văn phòng HĐND-UBND huyện tiếp tục đăng tải đầy đủ và kịp thời trên cổng thông tin điện tử của huyện, tại Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 19/NQ-TW, trong đó tập trung rà soát sáp nhập thôn theo Thông tư 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ Nội vụ báo cáo UBND tỉnh và Sở Nội vụ đúng thời gian quy định.

Xây dựng phương án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; chỉ đạo việc sáp nhập xã Triệu Đông, Triệu Thành đảm bảo quy định.

Thực hiện sáp nhập các trường học đợt 2 năm 2019.

Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ Trung tâm Phát triển Cụm Công nghiệp và Khuyến công huyện, Trung tâm GDNN-GDTX, Trung tâm VH-TT-TDTT huyện.

Trình UBND tỉnh, Sở Nội vụ về nhân sự bầu Chủ tịch UBND huyện. Tham mưu Chủ tịch HĐND huyện trình HĐND huyện bầu Chủ tịch UBND huyện.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức

Thực hiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động bổ nhiệm 07 CBQL các cơ quan, đơn vị; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại CBQL trường học; luân chuyển 05 Hiệu trưởng trường Mầm non; triển khai điều động giáo viên đến công tác tại vùng trám, điều động giáo viên dôi dư, hoán đổi nơi công tác, điều động đi ngoài huyện.

Thành lập Hội đồng, tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã; quyết định tiếp nhận vào công chức cấp xã 11 trường hợp; đề nghị tuyển dụng 02 công chức cấp huyện; rà soát đề xuất tuyển dụng CBCCVC cấp huyện.

Thông báo, quyết định nghỉ hưu cho 47 trường hợp; nâng lương trước thời hạn cho 16 trường hợp, thỏa thuận nâng lương trước thời hạn cho 51 trường hợp, quyết định bố trí 04 cán bộ hoạt động không chuyên trách các xã.

Giải quyết kịp thời các chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

Phối hợp với Phân viện Học viện Hành chính Quốc gia tại thành phố Huế tổ chức bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch chuyên viên cho 76 cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị trường học trên địa bàn huyện. Ban hành Quyết định cử 01 cán bộ tham gia tập huấn Chiến lược phát triển ngành Nội vụ và Quy hoạch phát triển nhân lực ngành Nội vụ năm 2019; 24 CBCC cấp xã tham gia lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch chuyên viên đợt 1 năm 2019; 06 CBCC cấp huyện tham gia lớp bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng năm 2019; 48 công chức và 46 cán bộ cấp xã tham gia các lớp bồi dưỡng về công tác cải cách hành chính; 35 công chức VP-TK, 36 công chức ĐC-XD, 34 công chức VH-XH, 31 công chức TP-HT và 18 công chức TC-KT UBND các xã, thị trấn tham gia bồi dưỡng chuyên sâu theo Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ; 13 Chủ tịch và Phó Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tham gia lớp bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý. Lập danh sách

81 CBCC cấp xã trình Sở Nội đăng ký tham gia lớp QLNN ngạch chuyên viên đợt 2 năm 2019.

5. Cải cách tài chính công

Các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn tiếp tục thực hiện tốt cơ chế quản lý hành chính, quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ.

Việc sử dụng ngân sách trong mua sắm, sửa chữa tài sản trong Quý III năm 2019 của các đơn vị trên địa bàn được thực hiện đúng mục đích, phù hợp với điều kiện chuyên môn của từng ngành. Công tác quản lý tài sản được các đơn vị đưa vào quy chế làm việc của từng cơ quan, đồng thời sử dụng phần mềm quản lý tài sản để nâng cao hiệu quả quản lý; đơn vị tự bảo quản tài sản được giao, sử dụng có hiệu quả, không sử dụng tài sản công để phục vụ công việc cá nhân, nếu để hư hỏng mất mát tùy theo tính chất mức độ của sự việc mà yêu cầu khắc phục, bồi thường và xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

6. Hiện đại hóa nền hành chính

Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tiếp tục thực hiện hiệu quả hệ thống gửi nhận văn bản qua mạng, hệ thống theo dõi chỉ đạo của UBND huyện. Hiện nay, tỷ lệ văn bản được gửi qua mạng giữa các cơ quan nhà nước ước đạt xấp xỉ 100% (*trừ những văn bản mật hoặc tuyệt mật*); lãnh đạo UBND huyện, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và lãnh đạo UBND các xã, thị trấn thường xuyên sử dụng hiệu quả chữ ký số chuyên dùng nhằm phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và gửi nhận văn bản qua mạng.

Hệ thống thông tin cán bộ công chức, viên chức tại địa chỉ <http://thongtinccvc.quangtri.gov.vn> tiếp tục triển khai thực hiện tốt; công chức, viên chức và người lao động hoàn thành việc kê khai hồ sơ cá nhân.

Công tác ứng dụng một cửa điện tử được các cơ quan, đơn vị quan tâm thực hiện, số lượng thủ tục hành chính tiếp nhận được cập nhật vào phần mềm đảm bảo.

Ban hành và thực hiện đạt kết quả Kế hoạch duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn ISO 9001:2008 vào hoạt động quản lý của UBND huyện năm 2019; Mục tiêu chất lượng năm 2019 và Kế hoạch thực hiện Mục tiêu chất lượng năm 2019.

7. Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/04/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính

Trong Quý III năm 2019, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện và UBND các xã, thị trấn tiếp tục hoạt động có hiệu quả. Một số đơn vị tiếp tục ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động đảm bảo yêu cầu; phân công lại

công việc, kiện toàn lại thành viên theo quy định để hoạt động đạt hiệu quả, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao.

- Tiếp tục niêm yết công khai, cập nhật các thủ tục hành chính, quy trình, thời gian, mẫu đơn, mẫu tờ khai và lệ phí đúng theo quy định.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông đến CBCC, viên chức và toàn thể nhân dân. Đồng thời ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 vào công tác quản lý, theo dõi, tiếp nhận và giải quyết hồ sơ.

- Thực hiện tốt dự án Dân Chấm Điểm bằng việc nhập thông tin các hồ sơ làm TTHC tại bộ phận TN&TQK qua Website Một cửa điện tử.

- Quá trình tiếp nhận, chuyển và giải quyết hồ sơ tại Bộ phận một cửa thực hiện nghiêm túc, đảm bảo thời gian, thủ tục giải quyết nhanh chóng, thuận tiện, hạn chế thời gian đi lại và giảm phiền hà cho tổ chức, công dân.

Về kết quả hoạt động, trong Quý III năm 2019, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện đã tiếp nhận (Phụ lục đính kèm).

8. Duy trì và củng cố chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công (PAPI)

Căn cứ Kế hoạch duy trì và củng cố chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công huyện Triệu Phong năm 2019, các cơ quan, đơn vị, địa phương tích cực tham mưu UBND huyện triển khai thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm trong Quý III năm 2019 như sau:

- Thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng, tiến hành kiểm tra một số địa phương, trường học trong công tác quản lý tài chính, ngân sách.

- Thực hiện tốt công tác tuyển dụng công chức, viên chức ở UBND huyện và UBND các xã, thị trấn; công khai, minh bạch thủ tục luân chuyển, tiếp nhận, phân công giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

- Trung tâm Y tế huyện phối hợp với Ban Quản lý dự án M.Score -HĐND tỉnh tiếp tục triển khai hiệu quả sáng kiến Dân chấm điểm M.Score; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các Trạm Y tế, các Phòng khám tích cực triển khai niêm yết các số điện thoại, các đường dây nóng để nhân dân phản ánh, kiến nghị và kịp thời xử lý các tồn tại, hạn chế, thiếu sót trong quá trình phục vụ khám chữa bệnh. Tăng cường chất lượng khám chữa bệnh, đầu tư cơ sở vật chất đầy đủ, thường xuyên tổ chức tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng trong đội ngũ bác sỹ, nhân viên y tế các quy định về y đức và đặt ra các chuẩn mực để tổ chức thực hiện. Đề ra bộ tiêu chí phục vụ yêu cầu đội ngũ y bác sỹ, nhân viên bệnh viên, các phòng khám, trạm y tế trên địa bàn thực hiện.

- UBND các xã, thị trấn tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền làm cho mọi người tiếp cận được các chủ trương chính sách về người có công, BTXH, người nghèo; chính sách ưu đãi cho người nghèo như: Bảo hiểm y tế, vay vốn. Tích cực giải trình, trả lời những khó khăn, vướng mắc về chính sách người có công, chính sách người nghèo đảm bảo hợp tình, hợp lý.

- Lãnh đạo UBND huyện tiếp tục thực hiện nghiêm túc Quy chế tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền đúng quy định của pháp luật.

- Công TTĐT của huyện tiếp tục công khai minh bạch quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và khung giá đất theo Quyết định hiện hành của UBND tỉnh và huyện.

- Bộ phận TN&TKQ UBND huyện và UBND các xã, thị trấn tiếp tục thực hiện hiệu quả và nghiêm ýết công khai các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết. Bố trí cán bộ, công chức có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, có phẩm chất đạo đức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhằm đáp ứng sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan nhà nước.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục được sự quan tâm chỉ đạo, thực hiện của lãnh đạo và CBCCVC các cơ quan, đơn vị. Các nhiệm vụ cải cách hành chính theo Kế hoạch được thực hiện đảm bảo kết quả, nhất là công tác hiện đại hóa nền hành chính, thực hiện cơ chế 1 cửa, 1 cửa liên thông và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức.

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện và cấp xã ngày càng được hoàn thiện. UBND các xã, thị trấn tổ chức mua sắm trang thiết bị đầy đủ, phục vụ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hoạt động đảm bảo kết quả.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện Quý III năm 2019 vẫn còn một số hạn chế, khó khăn:

- Một số cơ quan, đơn vị thực hiện chưa hiệu quả chỉ đạo của UBND huyện, như chưa triển khai đầy đủ dịch vụ 1 cửa điện tử, thủ tục hành chính được nâng cấp giải quyết trực tuyến mức độ 3, 4 còn chậm.

- Phần mềm một cửa điện tử áp dụng tại các cơ quan, đơn vị chưa đầy đủ. Thủ tục hành chính nhập vào Phần mềm một cửa điện tử tại một số đơn vị thấp so với thực tế.

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện gặp nhiều khó khăn về biên chế.

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một số đơn vị chưa có sự phân công cụ thể trong việc cập nhật hồ sơ thủ tục hành chính vào phần mềm 1 cửa điện tử.

3. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm

- Công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo một số cơ quan, đơn vị, địa phương về cải cách hành chính chưa thường xuyên, chưa kịp thời; thiếu đôn đốc, nhắc nhở.

- Biên chế để trung tập từ các phòng ban về hoạt động tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả còn nhiều khó khăn.

* Phần mềm một cửa điện tử đang triển khai tại UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện chưa đầy đủ, chưa hoàn chỉnh, chỉ mới cập nhật được các TTHC trên lĩnh vực tư pháp, hộ tịch, TTHC giải quyết tranh chấp đất đai, các TTHC các lĩnh vực còn lại và TTHC giải quyết theo cơ chế liên thông chưa cập nhật được.

- Số lượng thành viên tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một số đơn vị là 5 người nhưng chỉ hưởng phụ cấp 4 người theo quy định, nên có sự đùn đẩy, thoái thác trách nhiệm trong việc cập nhật hồ sơ vào phần mềm theo dõi.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Kiến nghị Sở Nội vụ nghiên cứu, trình cơ quan thẩm quyền nâng phụ cấp cho thành viên Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã lên 5 người để phù hợp với số lượng như hiện nay (01 ĐCXĐ, 01 VHTT phụ trách CSXH, 01 VPTK và 02 TPHT để tiếp nhận thuận lợi thủ tục hành chính).

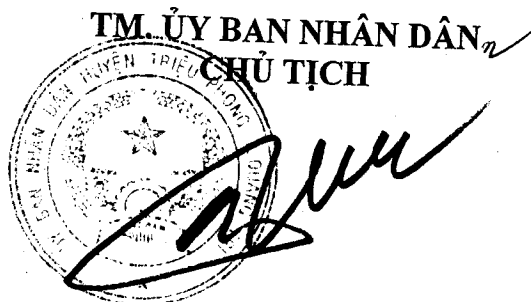
- Sở Nội vụ đề xuất với cơ quan thẩm quyền quy định việc vào sổ sách theo dõi chỉ 01 lần duy nhất đối với lĩnh vực chứng thực ở cấp xã, vì hiện nay việc theo dõi công tác chứng thực hàng ngày công chức phụ trách phải vào 4 loại sổ theo dõi (phần mềm CSDL hộ tịch Quốc gia, phần mềm 1 cửa điện tử, sổ theo dõi chuyên ngành và sổ theo dõi ở Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả), như vậy rất mất thời gian và trùng lặp, hiệu quả không cao, trái với tinh thần cải cách.

- Hiện nay số lượng CBCC của UBND các xã, thị trấn chưa qua đào tạo bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên còn rất nhiều. Kiến nghị Sở Nội vụ tạo điều kiện thuận lợi để số CBCC nêu trên được bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên ở địa điểm trên địa bàn huyện, hệ vừa học vừa làm để có điều kiện hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Trên đây là kết quả thực hiện cải cách hành chính Quý III năm 2019, UBND huyện báo cáo Sở Nội vụ biết, chỉ đạo././

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TVHU, TTHĐND, TTUBMT;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch;
- Các cơ quan trực thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Công TTĐT huyện;
- Lưu VTUB, NV.



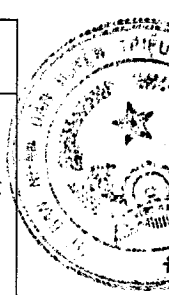
Phan Văn Linh

Phụ lục:

**SỐ LIỆU GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG QUÝ III NĂM 2019
TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ**

(Đình kèm báo cáo số: **295** /BC-UBND ngày **09** /9/2019 của UBND huyện Triệu Phong)

ST T	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ nhận giải quyết				Kết quả giải quyết						Số hồ sơ giải quyết theo cơ chế 1 cửa, 1 cửa liên thông			
		Tổng số	Trong đó			Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết			Tổng số	Đã giải quyết		Đang giải quyết
			Số mới tiếp nhận trực tuyến	Số kỳ trước chuyển qua	Số mới tiếp nhận (trực tiếp hoặc dịch vụ bưu chính)	Tổng số	Trả đúng thời hạn	Trả quá hạn	Tổng số	Chưa đến hạn	Quá hạn		Đúng thời hạn	Quá thời hạn	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
I	TTTC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của cấp huyện														
1	Tôn giáo														
2	Môi trường, khoáng sản														
3	Người có công														
4	Bảo trợ xã hội	259	0	0	259	259	259	0	0	0	0	259	259	0	0
5	Đầu thầu														
6	Tổ chức Hội, tổ chức Phi Chính phủ														
7	Công thương	3			3	2	2	0	1	1		3	2	0	1
8	Kinh tế tập thể - HTX	2	0	0	2	2	2	0	0	0	0	2	2	0	0



ST T	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ nhận giải quyết				Kết quả giải quyết						Số hồ sơ giải quyết theo cơ chế 1 cửa, 1 cửa liên thông			
		Tổng số	Trong đó			Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết			Tổng số	Đã giải quyết		Đang giải quyết
			Số mới tiếp nhận trực tuyến	Số kỳ trước chuy ển qua	Số mới tiếp nhận (trực tiếp hoặc dịch vụ bưu chính)	Tổng số	Trả đúng thời hạn	Trả quá hạn	Tổng số	Chư a đến hạn	Quá hạn		Đúng thời hạn	Quá thời hạn	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
ss9	Dân số, KHHGD														
10	Quản lý ngân sách NN														
11	Đất đai	593	0	0	593	435	399	36	158	158	0	593	399	36	158
12	Văn hóa, Thể thao và Du lịch														
13	Xây dựng, quy hoạch	1	0	0	1	1	1	0	0	0	0	1	1	0	0
14	Giáo dục và Đào tạo														
15	Thư viện														
16	Gia đình														
17	Hộ tịch	26	0	0	26	26	26	0	0	0	0	26	26	0	0
18	Bộ trợ tư pháp	397	0	0	397	397	397	0	0	0	0	397	397	0	0
19	Thành lập và phát triển doanh nghiệp	68	0	0	68	68	68	0	0	0	0	68	68	0	0
20	Khiếu nại - Tố cáo														
21	Thi đua - Khen thưởng														
	Tổng cộng	1349	0	0	1349	1190	1154	36	159	159	0	1349	1154	36	159

